

ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU CÁT HẢI

PHỤ LỤC 1

Thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Số TT	Tên nhiệm vụ được giao (ghi nội dung)	Thời gian hoàn thành theo kế hoạch	Sản phẩm đầu ra (kế hoạch, báo cáo... ghi rõ số, ngày tháng năm ban hành)	Kết quả thực hiện				Đề xuất, kiến nghị
				Đã hoàn thành (đánh dấu X)	Đang triển khai (tỷ lệ % hoàn thành)	Dự kiến thời gian hoàn thành	Khó khăn, vướng mắc	
A	Nhiệm vụ Kế hoạch số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW đã được triển khai theo Kế hoạch số 09-KH/ĐU, ngày 03/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy							
I	Chỉ tiêu Kế hoạch số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW đã được triển khai tại Phụ lục 1 theo Kế hoạch số 09-KH/ĐU, ngày 03/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy (23 chỉ tiêu)							
1	Phát triển hạ tầng							
1.1	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn đặc khu (theo chỉ tiêu của thành phố).	Năm 2025: ≥60%	Theo chỉ tiêu của thành phố	Đạt Năm 2025: ≥60%				
1.2	Tỷ lệ phủ sóng 5G tại các điểm du lịch (theo chỉ tiêu của thành phố).	Năm 2025: 100%	Theo chỉ tiêu của thành phố	Đạt Năm 2025: 100%				

1.3	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định tốc độ trên 01 Gbps/s	Năm 2025: ≥60%	Phiếu khảo sát hiện trạng hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin ngày 12/7/2025 của UBND đặc khu Cát Hải		khoảng 10–15%	Năm 2030	- Hạ tầng truyền dẫn tốc độ cao còn hạn chế - Chi phí đầu tư lớn, khả năng thu hồi vốn chậm - Thiếu nguồn nhân lực kỹ thuật chất lượng cao tại địa phương - Nhu cầu sử dụng chưa thực sự bùng nổ - Điều kiện thời tiết, môi trường gây ảnh hưởng hạ tầng - Công tác phối hợp giữa chính quyền và doanh nghiệp viễn thông còn hạn chế - Thiếu số liệu thống nhất để đánh giá chỉ tiêu 1 Gbps	1. Đối với UBND Thành phố Hải Phòng: Chỉ đạo các sở, ngành liên quan hỗ trợ Đặc khu Cát Hải trong việc quy hoạch, nâng cấp đồng bộ hạ tầng viễn thông, đặc biệt là mạng truyền dẫn XG-PON đáp ứng tốc độ trên 1 Gbps. Bố trí nguồn lực từ chương trình chuyển đổi số, hạ tầng số của thành phố để hỗ trợ triển khai các tuyến cáp quang trọng điểm tại Đặc khu Cát Hải . 2. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn đặc khu xây dựng bộ chỉ số giám sát khả năng tiếp cận Internet tốc độ cao, bao gồm tần suất đo kiểm, tiêu chí đánh giá. Tăng cường kết nối và làm việc với doanh nghiệp viễn thông để xây dựng bản đồ vùng phủ băng rộng ≥1 Gbps, cập nhật hằng quý. Tham mưu cơ chế miễn giảm chi phí cấp phép đào đường, chỉnh trang cáp cho các doanh nghiệp triển khai hạ tầng tốc độ cao.
-----	--	-------------------	---	--	---------------	----------	---	--

2	Phát triển nguồn lực							
2.1	Tỷ lệ chi cho KHCN, ĐMST, CDS trong tổng chi ngân sách đặc khu	Năm 2025-2030: Phần đầu ít nhất 3%	Báo cáo số 325/BC-VHXXH ngày 12/11/2025 báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 Phương hướng triển khai nhiệm vụ năm 2026		Đang triển khai (1%) Năm 2025: Chi 2.540 triệu	Năm 2030	Do nguồn kinh phí thành phố bố trí cho KHCN, ĐMST, CDS trong tổng chi ngân sách đặc khu còn hạn hẹp	
2.2	Tỷ lệ cán bộ, công chức đặc khu được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	Năm 2025: 80%	Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11/07/2025 về Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Đặc khu Cát Hải; Công văn số 970/UBND-VHKH&TT ngày 26/03/2025 về đơn đốc triển khai các khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs); Công văn số 55/UBND-VHXXH ngày 09/07/2025 Triển khai học trực tuyến về chuyển đổi số cho đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố; Công văn số 1643/UBND-VHXXH ngày 16/10/2025 Triển khai Cuộc thi “Công dân số Hải Phòng - sử dụng thông minh, sống an toàn”	x (Đạt 100%)				
2.3	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành	Năm 2025: 80%	Công văn số 1644/UBND-VHXXH ngày 16/10/2025 Triển khai các lớp tập huấn “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tự động hóa trong cơ quan nhà nước”	x (Đạt 100%)				
2.4	Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông	Năm 2025: 80%	Công văn 2086/UBND-VHXXH ngày 12/11/2025 về tuyên truyền, vận động người dân và doanh nghiệp tham gia lớp Tập huấn sử dụng Hệ thống Chính quyền số thành phố	x (Đạt 100%)				
2.5	Tỷ lệ cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên phân đầu đạt mức độ 2 trở lên	Năm 2025: $\geq 75\%$	Quyết định số 32/QĐ-PGDĐT ngày 24/4/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (cũ) Về việc công nhận mức độ chuyển đổi số các trường mầm non, phổ thông năm học 2024-2025	x (Đạt 100%)				

2.6	Tỷ lệ các sở giáo dục mầm non và các cơ quan quản lý giáo dục đánh giá mức độ chuyển đổi số đạt mức 2 trở lên	Năm 2025: ≥70%	Quyết định số 32/QĐ-PGDĐT ngày 24/4/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (cũ) Về việc công nhận mức độ chuyển đổi số các trường mầm non, phổ thông năm học 2024-2025	x (Đạt 100%)				
2.7	Tỷ lệ Cơ sở giáo dục triển khai ký số trên các hệ thống sổ sách, sổ điểm, học bạ số; cơ sở giáo dục triển khai ký số trên các hệ thống sổ sách, sổ điểm, học bạ số	Năm 2025: ≥90%	Công văn số 23/PGDĐT ngày 11/01/2024 V/v hướng dẫn thực hiện chữ ký số và quản lý đối với Sổ điểm, Học bạ, Sổ đăng bộ điện tử năm học 2023-2024 Công văn số 287/PGDĐT ngày 24/4/2025 v/v tăng cường thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số	x (Đạt 100%)				
2.8	Tỷ lệ Cơ sở giáo dục phổ thông triển khai phương thức giáo dục tích hợp Khoa học, Kỹ thuật, công nghệ, Toán học (STEM) và nghiên cứu khoa học	Năm 2025: 80%	Báo cáo số 218/BC-UBND ngày 06/11/2025 Tổng kết thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”	x (Đạt 100%)				
3	Phát triển chuyển đổi số							
3.1	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và đặc khu	Năm 2025: ≥70%	Báo cáo số 31//BC-TTPVHCC ngày 06/11/2025 Báo cáo giám sát thường xuyên thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị		Đang triển khai Đạt 62%	Năm 2025-2030	Người dân vẫn còn e dè, chưa thực hiện do đây là mô hình mới, khó khăn trong việc tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ. Cán bộ, công chức còn gặp khó khăn trong việc tiếp nhận các TTHC không cùng cấp hành chính, dịch vụ bưu chính hỗ trợ còn khó khăn trong việc triển khai thực hiện tại các Trung tâm	Đề nghị hệ thống giải quyết TTHC của thành phố liên kết với các đơn vị vận chuyển, tích hợp các dịch vụ hỗ trợ chuyển phát và thanh toán phí vận chuyển trực tiếp trên hệ thống Xây dựng lại quy trình đảm bảo thời gian thực hiện giữa việc tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống và việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp

3.2	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	Năm 2025: $\geq 70\%$	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố		Đang triển khai (68%)	Năm 2030		
3.3	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	Năm 2025: $\geq 80\%$	Báo cáo số 31/BC-TTPVHCC ngày 06/11/2025 Báo cáo giám sát thường xuyên thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị	x (Đạt 100%)				
3.4	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nền tảng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	Năm 2025: $\geq 100\%$	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố		Đang triển khai (58%)	Năm 2030		
3.5	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	Năm 2025: $\geq 70\%$	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	x (Đạt 99,16%)				
3.6	Tỷ lệ hệ thống thông tin của đặc khu vận hành trên nền tảng điện toán đám mây	Năm 2025: $\geq 40\%$	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	x (Đạt 82%)				
3.7	Tỷ lệ cơ sở dữ liệu của đặc khu được số hóa và liên thông	Năm 2025: $\geq 50\%$	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	(Đạt 100%)				
3.8	Tỷ lệ dữ liệu của các phòng, ban, ngành được tích hợp với nền tảng chia sẻ LGSP	Năm 2025: $\geq 60\%$	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	x (Đạt 78%)				
3.9	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số	Năm 2025: $\geq 30\%$	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	x (Đạt 64%)				
3.10	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)	Năm 2025: $\geq 70\%$	Hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư (Đã kích hoạt mức 2 thường trú 26538/37141)	x (Đạt 85%)				
3.11	Tỷ lệ đảng ủy, chính quyền cấp đặc khu sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất	Năm 2025: $\geq 60\%$	Công văn số 1707/UBND-VHXXH ngày 21/10/2025 Triển khai thực hiện Thông báo số 552/TB-VPCP ngày 13/10/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06	Đạt 80%				

3.12	Tỷ lệ Quy mô kinh tế số trong GRDP	Năm 2025: 30%	Báo cáo số 245/BC-UBND ngày 13/11/2025 Giám sát tình hình, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trọng tâm là Thông báo kết luận số 07-TB/CQTTBCĐ, ngày 15/10/2025 của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Thông báo kết luận số 47-TB/TGV, ngày 17/10/2025 của Tổ Giúp việc		Đang triển khai (22%)	Năm 2030		
II . Nhiệm vụ Kế hoạch số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW đã được triển khai tại Phụ lục 2 theo Kế hoạch số 09-KH/ĐU, ngày 03/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy (11 nhiệm vụ)								
1	Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản liên quan sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị, đến từng cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân	Hoàn thành trong tháng 9/2025	Công văn số 55/UBND-VHXXH ngày 09/07/2025 Triển khai học trực tuyến về chuyển đổi số cho đối cán bộ, công chức, viên chức, tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố	x				
2	Xây dựng kế hoạch cụ thể của các cấp, ngành, đơn vị, địa phương phù hợp với đặc thù, đơn vị dựa trên Kế hoạch hành động chung	Hoàn thành trước tháng 10/2025	CHƯƠNG TRÌNH số 01/CTr-UBND ngày 07/7/2025 của UBND đặc khu, chương trình Làm việc của Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải 6 tháng cuối năm 2025	x				
3	Xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể hóa của UBND đặc khu	Hoàn thành trước tháng 10/2025	Kế hoạch số 52/KH-UBND, ngày 05/9/2025 Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn đặc khu Cát Hải 6 tháng cuối năm 2025	x				

4	Bố trí nguồn lực thực hiện Kế hoạch	Hàng năm	Công văn số 1472/UBND-VHXXH ngày 07/10/2025 V/v xây dựng dự toán ngân sách cho phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2026 Quyết định phân bổ kinh phí số 1034/QĐ-UBND ngày 5/8/2025; số 1098/QĐ-UBND ngày 15/8/2025	x				
5	Hoàn thiện thể chế, chính sách đột phá cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Thường xuyên	Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo của UBND về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06/CP và cải cách hành chính đặc khu Cát Hải Quyết định số 1907/QĐ- UBND ngày 31/10/2025 về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng và Đội hỗ trợ chuyển đổi số phản ứng nhanh của đặc khu Cát Hải	x				
6	Xây dựng chiến lược phát triển hạ tầng số, ứng dụng, dịch vụ số	Hoàn thành trong năm 2027	Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 05/9/2025 của UBND đặc khu Cát Hải về đẩy mạnh ứng dụng CNTT và phát huy chuyển đổi số		Đang triển khai 30%	Năm 2027		
7	Xây dựng chiến lược tổng thể 10 năm phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ nghiên cứu và phát triển	Hoàn thành trong năm 2026	Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 22/10/2025 triển khai thực hiện cụ thể Kế hoạch hành động của Đảng ủy Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11/7/2025 Kế hoạch Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Đặc khu Cát Hải		Đang triển khai 60%	Năm 2026		
8	Xây dựng chiến lược giai đoạn 5 năm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	Hoàn thành trong năm 2026	Công văn số 1007/UBND-VHXXH ngày 08/9/2025 V/v cân đối nguồn nhân lực hiện có tại địa phương		Đang triển khai 50%	Năm 2026		
9	Bảo đảm an ninh mạng và chủ quyền số	Hàng năm	Công văn số 529/UBND-VHXXH ngày 07/8/2025 V/v xử lý các tồn tại bất cập sau sáp nhập tỉnh đối với các Hệ thống thông tin và an	x				

			toàn an ninh mạng, an ninh thông tin					
10	Xây dựng chiến lược chuyển đổi số, kinh tế số đặc khu	Hoàn thành trong năm 2027	Công văn số 1553/UBND-VHXXH ngày 10/10/2025 V/v đề xuất các nhiệm vụ phục vụ xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2026		Đang triển khai 40%	Năm 2027		
11	Đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng, quốc tế	Hằng năm	Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 22/10/2025 triển khai thực hiện cụ thể Kế hoạch hành động của Đảng ủy		Đang triển khai 20%	Năm 2027		

B. Kế hoạch số 238/KH-UBND, ngày 13/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về Nghị quyết 57-NQ/TW

THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU (10)

I. Phát triển nguồn lực

1	Tỷ lệ cán bộ, công chức đặc khu được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.	Năm 2025: ≥ 80%	Công văn số 55/UBND-VHXXH ngày 09/07/2025 Triển khai học trực tuyến về chuyển đổi số cho đối cán bộ, công chức, viên chức, tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố Công văn số 1643/UBND-VHXXH ngày 16/10/2025 Triển khai Cuộc thi “Công dân số Hải Phòng - sử dụng thông minh, sống an toàn”	x				
2	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.	Năm 2025: 80%	Công văn số 1644/UBND-VHXXH ngày 16/10/2025 Triển khai các lớp tập huấn “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tự động hóa trong cơ quan nhà nước”	x				

II. Phát triển chuyển đổi số

1	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới	Năm 2025: ≥ 70%			Đang triển khai (65%)		Người dân vẫn còn e dè, chưa thực hiện do	Đề nghị hệ thống giải quyết TTHC
---	--	--------------------	--	--	-----------------------	--	---	----------------------------------

	hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền.						đây là mô hình mới, khó khăn trong việc tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ. Cán bộ, công chức còn gặp khó khăn trong việc tiếp nhận các TTHC không cùng cấp hành chính, dịch vụ bưu chính hỗ trợ còn khó khăn trong việc triển khai thực hiện tại các Trung tâm	của thành phố liên kết với các đơn vị vận chuyển, tích hợp các dịch vụ hỗ trợ chuyển phát và thanh toán phí vận chuyển trực tiếp trên hệ thống Xây dựng lại quy trình đảm bảo thời gian thực hiện giữa việc tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống và việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp
2	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến.	Năm 2025: 100%	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	x				
3	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”.	Năm 2025: $\geq 70\%$	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	x				
4	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.	Năm 2025; $\geq 80\%$	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	x				
5	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.	Năm 2025: 100%	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	x				
6	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.	Năm 2025; $\geq 70\%$	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	x				
7	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).	Năm 2025; $\geq 70\%$	Đạt 80%	x				
8	Tỷ lệ đảng ủy, chính quyền cấp đặc khu sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất.	Năm 2025: $\geq 60\%$	Công văn số 1707/UBND-VHXXH ngày 21/10/2025Triển khai thực hiện Thông báo số 552/TB-VPCP ngày 13/10/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06	x				
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ (10)								
1	Cụ thể hóa nhiệm vụ CDS, phát triển KHCN, ĐMST trong chương trình, kế hoạch công tác	Thường	CHƯƠNG TRÌNH số 01/CTr-UBND ngày 07/7/2025 của		Đang triển khai			

	hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị	xuyên	UBND đặc khu, chương trình Làm việc của Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải 6 tháng cuối năm 2025 Công văn số 55/UBND-VHXXH ngày 09/07/2025 Triển khai việc báo cáo, cập nhật thông tin, số liệu về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11/7/2025 Kế hoạch Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Đặc khu Cát Hải Công văn số 1578/UBND-VHXXH ngày 13/10/2025 Tham gia ý kiến góp ý vào danh sách kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng thôn, khu dân cư		90%			
2	Phân đầu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước.	Thường xuyên	Báo cáo số 246/BC-UBND ngày 13/11/2025, Giám sát thường xuyên thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (Lần 16)		Đang triển khai (30%)		Tại đặc khu chưa có cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật	Đề nghị thành phố bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật về công tác tại đặc khu
3	Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ; tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp	Tháng 12/2025	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	x				

4	Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp, ...	Tháng 12/2025	Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	x				
5	Hoàn thành và đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của bộ, ngành, địa phương để phát triển kinh tế - xã hội	Tháng 6/2026		x				
6	Xây dựng, triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh...	Tháng 9/2025		x				
7	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số CATTT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ	Tháng 5/2025		x				
8	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu, triển khai các sáng kiến mở dữ liệu	Tháng 9/2026	Công văn số 666/UBND-VH ngày 15/8/2025 Triển khai rà soát, thống kê và cung cấp danh sách thôn, tổ dân phố lõm sóng năm 2025	x				
9	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng	Thường xuyên	Kế hoạch số 03/KH-UBND, ngày 08/7/2025 Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn đặc khu Cát Hải Kế hoạch số 52/KH-UBND, ngày 05/9/2025 Kế hoạch ứng dụng	x				

			công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn đặc khu Cát Hải 6 tháng cuối năm 2025					
10	Rà soát các quy định của pháp luật liên quan về KHCN, ĐMST và CĐS thành phố đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới theo thẩm quyền.	Hàng năm	Công văn số 1959/UBNDVHXXH, ngày 05/11/2025 V/v đề nghị tham gia ý kiến dự thảo Kế hoạch triển khai thi hành Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo Công văn số 1892/UBNDVHXXH, ngày 31/10/2025 V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất và chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 – 2030 Công văn số 1872/UBNDVHXXH, ngày 30/10/2025 V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Hồ sơ dự thảo Thông tư Thống kê ngành Khoa học và Công nghệ	x				